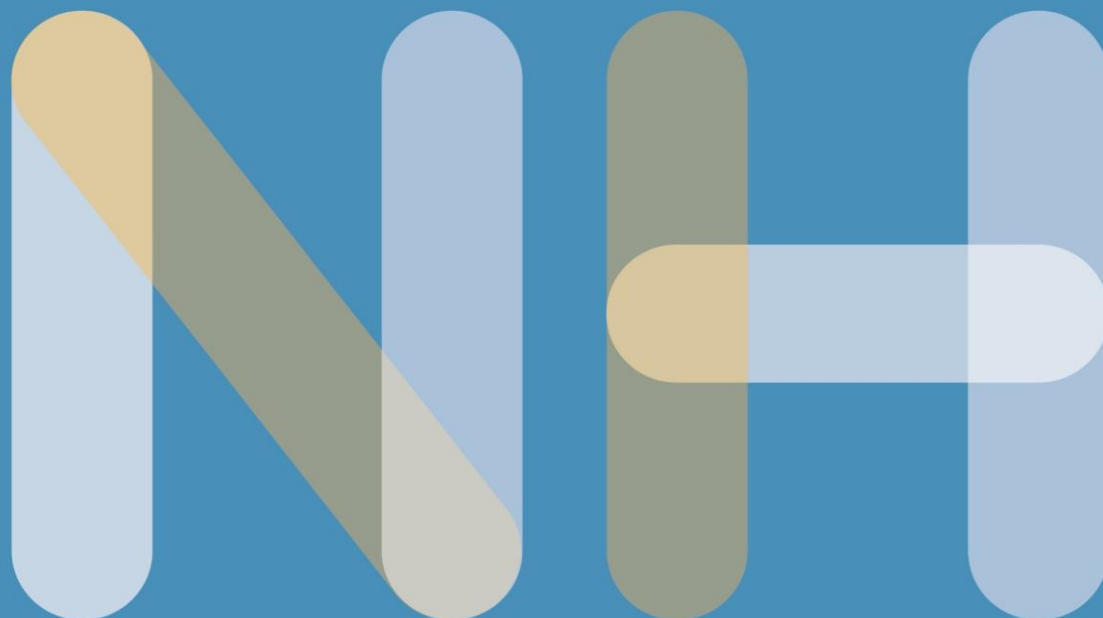


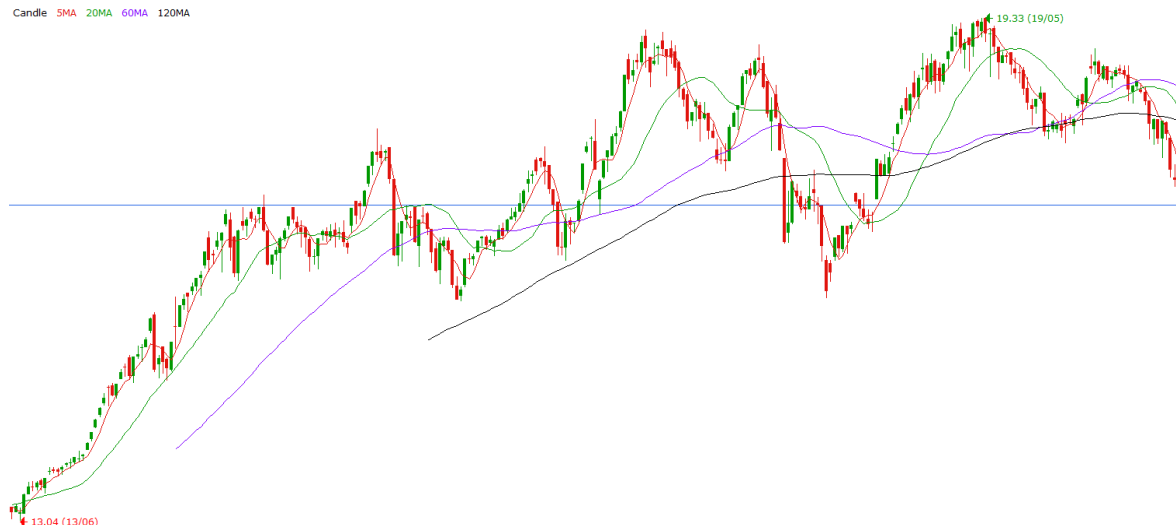
BẢN TIN HÀNG NGÀY

23 tháng 7 năm 2026



VN-Index tăng ngoạn mục 30.85 điểm trong phiên chiều

- Vn-Index tăng gần 20 điểm trong khoảng hơn 1 tiếng đầu ngày, sau đó giảm dần và giảm 8 điểm khi đóng cửa phiên sáng, nhưng đã tăng ngoạn mục trong phiên chiều
- VIC VHM tăng tốt trong suốt cả ngày, đóng vai trò quan trọng vào chiều tăng
- Số mã tăng gấp 1.5 lần số mã giảm, hầu hết cổ phiếu chuyển từ giảm sang tăng mạnh trong phiên chiều
- Nhóm họ GEX (GEX GEE GEL VIX EIB) đều tăng trần
- DGC giảm sàn trong phiên sáng do thông tin “Khởi tố thêm 3 nhân sự cấp cao”, nhưng rất may, đóng cửa đã hết giá sàn
- Ngược lại, PNJ vẫn giảm sàn với dư bán rất lớn
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE giảm 18.3% so với ngày trước đó.

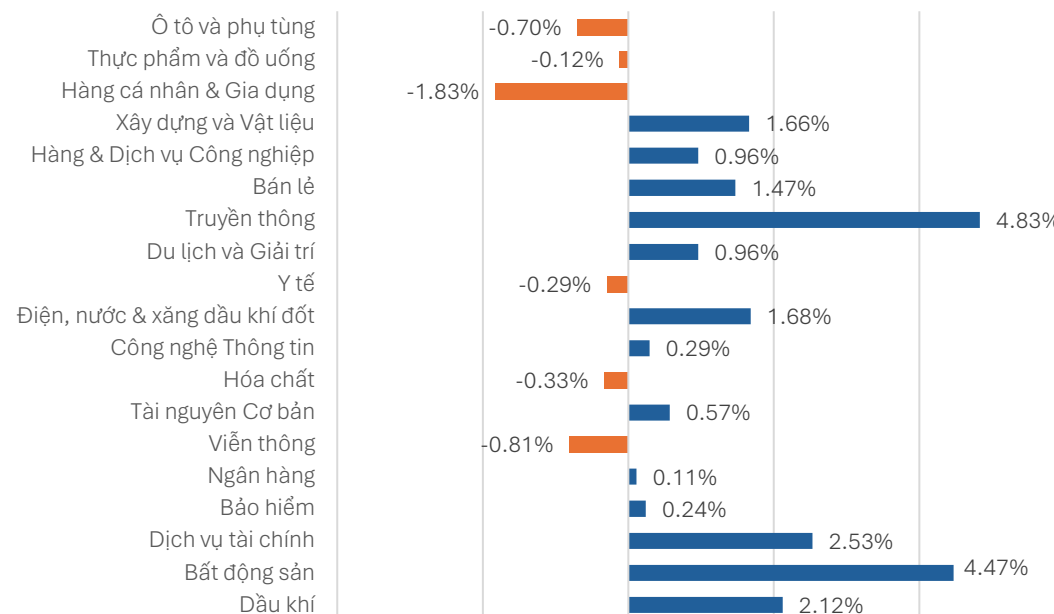


	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,699.4	281.1	125.5
(+/-)	30.85	5.58	0.76
(%)	1.85%	2.03%	0.61%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	864	70	33
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	20,034	1,103	402
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(515)	33	1
Số mã tăng	198	76	119
Số mã giảm	127	58	90
Số mã giá không đổi	48	54	76

1.

Nhận định thị trường

- Thị trường hôm nay đảo chiều ngoạn mục trong phiên chiều nhờ anh Nguyễn Duy Hưng đăng bài trên facebook: 'Giá nhiều cổ phiếu đã ở mức hấp dẫn cho NĐT tích sản' ngay trong giờ nghỉ trưa
- Tâm lý nhà đầu tư đã chuyển sang tích cực trong phiên chiều và hàng loạt mã tăng tốt
- Tuy vậy, 1 phiên tăng điểm, đặc biệt với thanh khoản giảm rõ ràng là không đủ điều kiện để xác nhận Vn-Index đã tạo đáy xong. Đây hoàn toàn có thể chỉ là 1 2 phiên hồi kỹ thuật, như đã nhận định trước đó.
- Sau nhịp hồi kỹ thuật, thông thường Vn-Index sẽ giảm lại để kiểm định lại vùng đáy 1 lần nữa, đây sẽ là thời điểm đánh giá kỹ hơn thị trường đã tạo đáy hay chưa.



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	10.58	1.50
2	Nguyên vật liệu	11.09	1.33
3	Công nghiệp	11.36	1.58
4	Hàng Tiêu dùng	13.02	2.18
5	Dược phẩm và Y tế	14.42	1.50
6	Dịch vụ Tiêu dùng	17.33	3.18
7	Viễn thông	19.40	5.01
8	Tiện ích Cộng đồng	10.73	1.52
9	Tài chính	19.06	2.63
10	Ngân hàng	8.51	1.40
11	Công nghệ Thông tin	11.80	2.34

2.

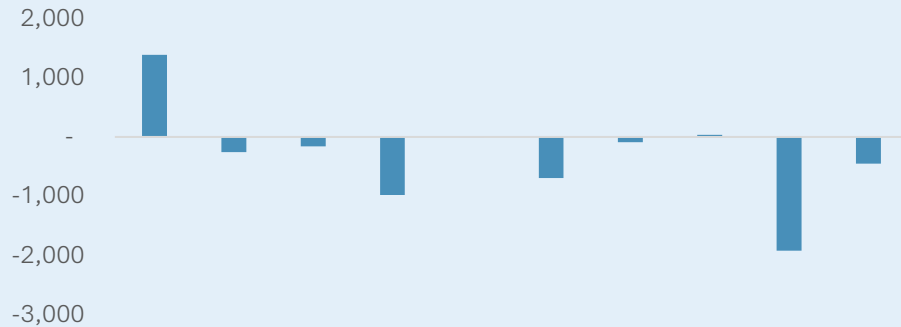
Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu CB		Tiện ích		Hóa chất	
EIB	6.97%	VIC	5.89%	VIX	6.61%	ASM	1.79%	CTR	5.42%	NKG	0.95%	GAS	3.73%	DPM	2.95%
SHB	2.56%	CRE	5.43%	SSI	3.97%	VHC	1.51%	PC1	2.19%	HPG	0.48%	GEG	2.99%	DCM	2.77%
OCB	1.46%	VHM	4.02%	VCI	3.02%	DBC	0.63%	VCG	1.94%	HSG	0.48%	POW	2.65%	CSV	2.08%
STB	1.41%	VPI	3.55%	HCM	2.57%	HAG	0.36%	CII	1.79%	DHC	0.00%	TMP	2.20%	AAA	0.45%
NAB	1.21%	KBC	3.54%	DSE	1.61%	MSN	0.16%	CTD	1.61%	ACG	-0.47%	REE	1.48%	VFG	0.00%
VIB	1.04%	BCM	1.32%	FTS	1.32%	SAB	0.11%	VGC	1.43%	PTB	-3.87%	VSH	0.94%	GVR	-0.18%
MSB	0.94%	VRE	1.15%	TVS	1.06%	KDC	0.00%	HHV	1.01%			NT2	0.71%	DPR	-0.28%
TCB	0.86%	HDC	0.83%	CTS	-0.66%	BHN	0.00%	HTI	0.28%			PPC	0.22%	PHR	-1.38%
HDB	0.58%	NVL	0.79%	DSC	-3.67%	BAF	0.00%	BMP	0.20%			PGV	0.00%	DGC	-6.30%
ACB	0.45%	IJC	0.56%			PAN	-0.24%					TDM	-0.50%		
BID	0.42%	SZC	0.53%			ANV	-0.29%					CHP	-0.55%		
SSB	0.00%	QCG	0.50%			SBT	-0.48%					BWE	-0.57%		
VPB	0.00%	SJS	0.42%			MCM	-1.48%					PGD	-0.89%		
VCB	-0.18%	TCH	0.00%			FMC	-1.58%					HNA	-1.18%		
CTG	-0.68%	KOS	0.00%			VNM	-2.20%					SHP	-2.65%		
TPB	-0.71%	KDH	0.00%			VCF	-2.76%								
MBB	-1.34%	HDG	0.00%												
LPB	-2.02%	PDR	0.00%												
		SIP	-0.11%												
		DIG	-1.82%												
		DXS	-2.36%												
		NLG	-3.75%												
		DXG	-4.96%												

3.

Giao dịch khối ngoại

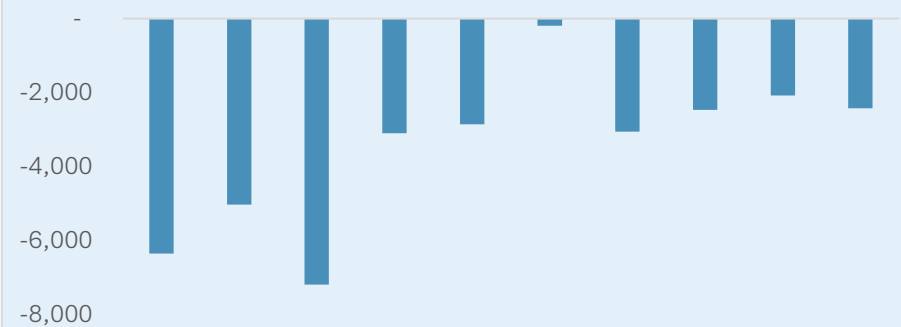
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	SHB	HOSE	101.05	26.34	74.70
2	LPB	HOSE	56.09	10.16	45.94
3	VIC	HOSE	207.91	166.95	40.95
4	FRT	HOSE	46.72	9.64	37.09
5	STB	HOSE	39.08	10.70	28.37
6	VIX	HOSE	118.67	90.46	28.21
7	GEE	HOSE	25.04	1.02	24.02
8	POW	HOSE	27.44	7.65	19.79
9	PVS	HNX	21.04	1.35	19.69
10	E1VFN30	HOSE	27.61	8.30	19.30
11	CTG	HOSE	46.19	29.65	16.54
12	VND	HOSE	23.18	8.12	15.06
13	GAS	HOSE	20.34	5.29	15.05
14	CII	HOSE	14.67	0.14	14.53
15	DCM	HOSE	16.50	2.17	14.32

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	MBB	HOSE	31.82	185.28	- 153.46
2	TCB	HOSE	40.50	158.35	- 117.85
3	VCB	HOSE	56.79	145.28	- 88.49
4	VPB	HOSE	16.93	101.49	- 84.56
5	TPB	HOSE	32.22	114.14	- 81.92
6	HPG	HOSE	207.54	284.84	- 77.30
7	VRE	HOSE	41.96	97.51	- 55.55
8	MSN	HOSE	55.17	107.07	- 51.91
9	GMD	HOSE	26.02	73.72	- 47.70
10	HDB	HOSE	22.99	64.12	- 41.13
11	FPT	HOSE	34.38	75.11	- 40.73
12	GVR	HOSE	14.56	39.56	- 25.00
13	KDH	HOSE	18.60	41.26	- 22.66
14	EIB	HOSE	38.43	60.97	- 22.54
15	BID	HOSE	26.09	46.48	- 20.39

4.

Cập nhật vĩ mô

	Gần nhất	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	94.07	3.36%	10.74%	54.59%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	87.02	2.48%	8.54%	51.55%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,135.00	1.57%	2.25%	-4.41%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,272	0.05%	0.11%	0.60%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,500	0.00%	0.19%	0.47%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,380	0.00%	-0.15%	-1.64%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	3.30%	-0.24%	-0.86%	1.53%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.54%	0.00%	0.00%	0.47%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.72%	0.00%	-0.01%	0.54%

Giá vàng thế giới vọt 4.100 USD/ounce, cao nhất trong 2 tuần trong khi vàng trong nước giảm mạnh

Trên thị trường thế giới, giá vàng giao ngày tăng 1%, dao động ở mức 4.116 USD/ounce. Hợp đồng vàng giao tháng 8 tại Mỹ tăng 1.1% lên 4,120.60 USD/ounce.

Trong khi đó, giá vàng trong nước sáng nay (23/7) giảm mạnh 4-4,2 triệu đồng/lượng. Giá vàng miếng SJC giao dịch ở mức 136 triệu đồng/lượng ở chiều mua vào và 142 triệu đồng/lượng ở chiều bán ra. Mức giá này giảm 4 triệu đồng/lượng so với chốt phiên hôm qua.

Hiện tại, giá vàng SJC trong nước cao hơn giá vàng thế giới khoảng 10,6 triệu đồng/lượng

5.

Bản tin doanh nghiệp



NTP: Nhựa Tiền Phong lãi quý II/2026 tăng 51,2%, lên 576,9 tỷ đồng

Trong quý II/2026, CTCP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (NTP) ghi nhận doanh thu đạt 2.167,2 tỷ đồng, tăng 8,9% so với cùng kỳ; lợi nhuận trước thuế đạt 576,9 tỷ đồng, tăng 51,2% so với cùng kỳ.

Luỹ kế trong nửa đầu năm 2026, Nhựa Tiền Phong ghi nhận doanh thu đạt 3.645,3 tỷ đồng, tăng 11,8% so với cùng kỳ; lợi nhuận trước thuế đạt 879,7 tỷ đồng, tăng 38,5% so với cùng kỳ năm trước và hoàn thành 73% so với kế hoạch năm.

Mức tăng trưởng đến từ lượng hàng bán ra nhiều hơn, đồng thời giá vốn tăng chậm do nguyên liệu được tích lữ từ Quý 1 với giá thấp.



ANV: Chi phí tăng mạnh khiến lợi nhuận quý 2 của ANV giảm 60%

Trong quý 2/2026, doanh thu thuần của Công ty cổ phần Nam Việt (ANV) đạt 1,937 tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ. Giá vốn hàng bán tăng 31% lên 1,625 tỷ đồng, kéo lợi nhuận gộp giảm 36% xuống 312 tỷ đồng. Bên cạnh đó, chi phí đi vay tăng gấp 2 lần, lên 36 tỷ đồng. Tác động từ chi phí và giá vốn khiến lợi nhuận sau thuế quý 2/2026 giảm 60% xuống 135 tỷ đồng.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2026, doanh thu thuần đạt 3,778 tỷ đồng, tăng 33%. Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm giảm 29% xuống 330 tỷ đồng.



VHC: Doanh thu tháng 6 giảm 14% so với tháng trước, hoàn thành gần 50% kế hoạch năm sau 6 tháng

Tháng 6/2026, CTCP Vĩnh Hoàn (mã VHC) ghi nhận doanh thu thuần đạt 1.014 tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ năm trước nhưng giảm 14% so với tháng trước ở nhiều nhóm sản phẩm: cá tra (-9%), sản phẩm phụ (-35%), sản phẩm chăm sóc sức khỏe (-33%), mì bánh tráng (-14%). Thị trường Trung Quốc ghi nhận mức giảm lớn nhất (-77%), tiếp theo là châu Âu và Mỹ.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2026, Vĩnh Hoàn ghi nhận doanh thu thuần 6.944 tỷ đồng với Mỹ tiếp tục là thị trường tiêu thụ lớn nhất.

6.

Lịch sự kiện

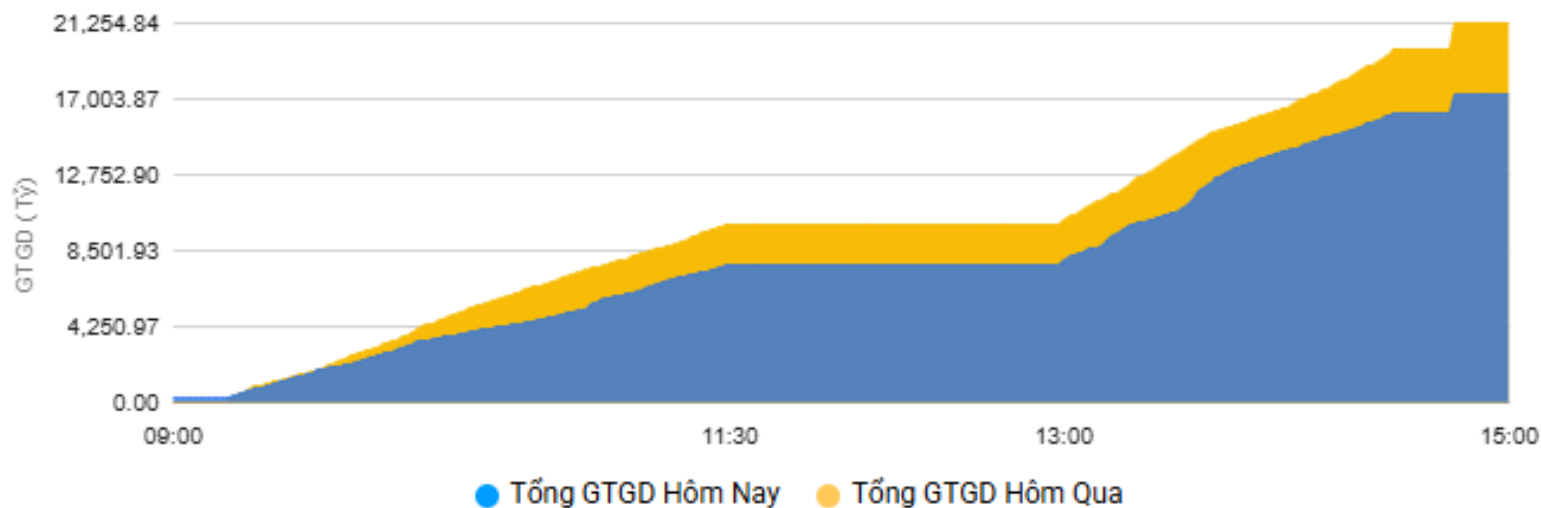
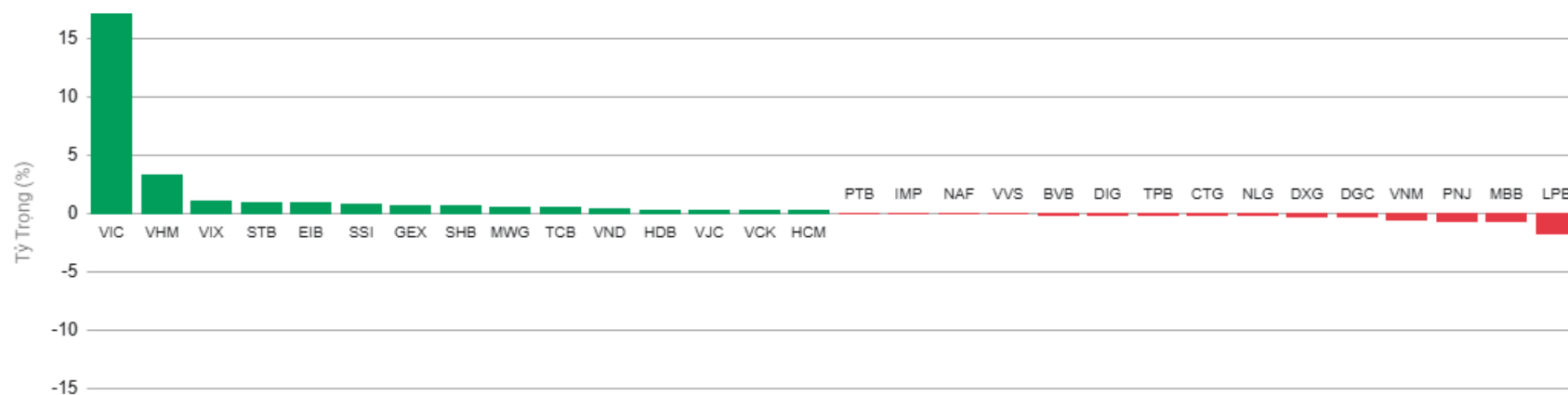
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
DTG	24/07/2026	18/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
PSD	24/07/2026		Phát hành cổ phiếu	30%	
DTG	24/07/2026		Phát hành cổ phiếu	10%	
MLC	24/07/2026	14/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13.195%	1,319.5
NTW	24/07/2026	26/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
PGV	24/07/2026	20/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
VTE	24/07/2026	10/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1.21%	121
BDW	27/07/2026	25/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.5%	1,250
PCH	27/07/2026		Phát hành cổ phiếu	7%	
LAI	27/07/2026		Phát hành cổ phiếu	20%	
CNN	27/07/2026	10/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.43%	2,543
NCT	27/07/2026	25/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	80%	8,000
SZB	27/07/2026	28/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	45%	4,500
BTH	28/07/2026	14/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20%	2,000
NTH	28/07/2026	13/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15%	1,500
SAB	28/07/2026	28/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30%	3,000
VGC	28/07/2026	28/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22%	2,000

7.

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



● Tổng GTGD Hôm Nay ● Tổng GTGD Hôm Qua

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (23/07/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/5/2024	09/04/2026	32,381	25,000	29.5%	Link	Link
TPB	1/7/2024	23/03/2026	23,493	14,000	67.8%	Link	Link
TCB	12/8/2024	25/03/2026	36,300	29,250	24.1%	Link	Link
MBB	29/8/2024	27/3/2026	30,380	22,050	37.8%	Link	Link
ACB	23/9/2024	20/03/2026	24,823	22,500	10.3%	Link	Link
HDB	15/10/2024	1/4/2026	32,191	25,950	24.1%	Link	Link
CTG	28/11/2024	27/03/2026	40,200	29,050	38.4%	Link	Link
VCB	24/2/2025	11/3/2026	72,000	54,000	33.3%	Link	Link
BID	20/3/2025	17/3/2026	47,720	36,000	32.6%	Link	Link
STB	14/5/2025	31/03/2026	58,700	72,000	-18.5%	Link	Link
HPG	13/01/2025	9/2/2026	30,636	20,800	47.3%	Link	Link
HSG	14/02/2025	4/3/2026	12,420	10,500	18.3%	Link	Link
NKG	7/3/2025	12/2/2026	14,500	10,600	36.8%	Link	Link
VSC	18/06/2025	6/3/2026	27,450	14,250	92.6%	Link	Link
HAH	31/3/2025	5/3/2026	59,455	45,000	32.1%	Link	Link
PVT	17/7/2025	10/3/2026	27,045	16,950	59.6%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (23/07/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
NLG	30/9/2024	02/06/2026	40,400	21,800	85.3%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	42,000	18,000	133.3%	Link	Link
DXG	15/11/2024	4/12/2025	18,246	10,550	72.9%	Link	Link
DXS	15/1/2025	4/12/2025	12,000	5,800	106.9%	Link	Link
KBC	22/1/2025	27/11/2025	40,500	27,750	45.9%	Link	Link
BCM	4/8/2024	15/12/2025	83,000	28,400	192.3%	Link	Link
VRE	21/3/2025	7/11/2025	30,000	22,000	36.4%	Link	Link
VHM	29/4/2025	5/11/2025	81,200	132,000	-38.5%	Link	Link
HDC	5/6/2025	30/01/2026	21,043	12,200	72.5%	Link	Link
PDR	30/6/2025	19/03/2026	18,600	12,100	53.7%	Link	Link
FRT	5/2/2026	05/02/2026	170,000	109,000	56.0%	Link	Link
MWG	13/2/2026	13/2/2026	107,500	71,500	50.3%	Link	Link
PVD	3/03/2026	3/3/2026	24,270	18,500	31.2%	Link	Link
DGW	23/04/2026	23/04/2026	49,000	34,750	41.0%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (23/07/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VNM	28/05/2026	28/05/2026	75,000	57,800	29.8%		Link
ANV	05/06/2026	05/06/2026	31,000	17,100	81.3%		Link
VHC	05/06/2026	05/06/2026	75,000	53,900	39.1%		Link
PHR	05/06/2026	05/06/2026	84,000	57,000	47.4%		Link
FMC	12/06/2026	12/06/2026	45,000	34,300	31.2%		Link
REE	12/06/2026	12/06/2026	62,000	44,500	39.3%		Link
DPG	12/06/2026	12/06/2026	45,000	27,200	65.4%		Link
SIP	18/06/2026	18/06/2026	74,000	46,750	58.3%		Link
IDC	19/06/2026	19/06/2026	54,550	32,500	67.8%		Link
PHP	26/06/2026	26/06/2026	59,000	35,600	65.7%		Link

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

